TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HOÁ **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 07/2018/QĐST - DS	*Chiêm Hoá, ngày 26 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 26; các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2018/TLST - DS ngày 09 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự***:

* Nguyên đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn AK, xã Tân An, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Chị Hà Thị Thu T, sinh năm 1978; Trú tại: Tổ TT3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang.

2. ***Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau*:**

* Chị Hà Thị Thu T nhận có nghĩa vụ thanh toán cho anh Hà Văn T số tiền nợ là 47.000.000đ *(bốn mươi bảy triệu đồng).*Thời hạn thanh toán số tiền trên là ngày 30/4/2018 (dương lịch).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Hà Thị Thu T nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.175.000đ *(một triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).*

Trả cho anh Hà Văn T số tiền 1.425.000đ *(một triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* do đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo biên

lai thu tiền số 0005461 ngày 09/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Lâm Hạnh Quỳnh